

# DẤU TÍCH MA THUẬT CỦA NGƯỜI VIỆT CỔ QUA KHẢO CỔ HỌC

PGS.TS. TRỊNH SINH\*

**P**người Việt cổ có thể biết đến ma thuật từ rất sớm. Các nhà khảo cổ học đã nhận thấy, ngay trong thời đại đồ đá, người xưa đã biết bôi thổ hoàng (một loại đất có màu đỏ) trên những di vật của nền văn hoá Hoà Bình, cách đây khoảng gần một vạn năm, họ đã khai quật được nhiều mảnh thổ hoàng trong các hang động cư trú. Đáng lưu ý, nhiều công cụ đá, công cụ xương cũng có dấu vết thổ hoàng. Và, có thể người Hoà Bình đã nhuộm xương các loài thú hay nhuộm xương người chết bằng thổ hoàng. Một số táng đá to được khoét lỗ tròn và rộng làm những bàn nghiền thổ hoàng. Một số vỏ ốc lớn còn dính nhiều thổ hoàng, như đã đựng thổ hoàng. Bằng chứng theo những vết tích khai quật được thì việc người Hoà Bình sử dụng thổ hoàng là chắc chắn. Nhưng liệu người xưa bôi thổ hoàng có liên quan gì đến ma thuật?

Tài liệu dân tộc học cho thấy, nhiều nhóm cư dân ở châu Phi, Trung Mỹ và châu Đại Dương đã sử dụng thổ hoàng để vẽ lên mặt, thân thể những hình trang trí kỳ quái, có khi mô phỏng các hình động vật, khi thì sáng tạo các hình tượng thần linh. Họ dùng thổ hoàng như vậy trong những dịp nghi lễ với mục đích làm dễ cho sự giao tiếp với thần linh, hoặc muốn cầu xin thần linh phù hộ cho công việc làm ăn được thuận lợi. Nghi lễ bôi thổ hoàng được gọi là nghi

lễ ma thuật. Từ tài liệu dân tộc học có thể suy đoán, việc bôi thổ hoàng của người Hoà Bình cũng liên quan chặt chẽ đến nghi lễ ma thuật như vậy. Việc bôi thổ hoàng lên người trong nghi lễ, rắc thổ hoàng trong mộ táng còn thấy xảy ra trong cả thời đại Kim khí sau này nữa, nhưng nó như đã bắt nguồn từ thời đại văn hoá Hoà Bình.

Một trong những dấu tích ma thuật khác hay gặp trong thời Tiền sử và Sơ sử là sự tồn tại của một loại hiện vật gọi là bùa đeo (amulet). Người xưa thường đeo trên cổ để trừ tà ma, tránh bệnh tật, tránh thú dữ. Mà suốt dọc các thời đại lịch sử sau đó, đến tận bây giờ vẫn có nhiều người đeo bùa với ý nghĩa như vậy. Có lẽ, những chiếc bùa đeo được biết đến sớm nhất là ở di chỉ mái đá Làng Vành, do nhà nữ khảo cổ học người Pháp tên là M.Colani phát hiện từ đầu thế kỷ trước. Bà tìm được một mảnh xương thú có lỗ xâu dây. Còn ở di chỉ Làng Nèo đã tìm thấy răng nanh động vật có thể xuyên dây đeo cổ như một loại bùa chủ. Cũng bà M.Colani tìm thấy ở di chỉ Đa Phúc 5 hiện vật bằng xương, hình bàu dục mỏng dẹt đều ở hai đầu, chính giữa có đục lỗ. Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, người xưa đã dùng dây xuyên lỗ 5 hiện vật xương này để đeo cổ như một thứ bùa, lại cũng là đồ trang sức nữa. Để hiểu được ý nghĩa ma thuật của việc đeo bùa trừ tà trên cổ, chúng ta tạm giải thích theo một số dân tộc ít người ở miền núi Quảng Bình, miền Trung nước ta như

\* VIỆN KHẢO CỔ HỌC

người Rục, Màng, Arem, Mã Liềng. Họ đeo trên cổ những chiếc vuốt hổ, răng nanh lợn rừng-sản phẩm sau khi săn bắn được. Họ khoan lỗ ở phần trên của răng rồi lấy dây rùng xuyên qua để đeo cổ. Quan niệm rằng đấy là những “bùa hộ mệnh”, tránh thú dữ, tà ma và gặp nhiều may mắn trong khi đi săn (Nguyễn Văn Mạnh 1996: 81).

Việc đeo bùa trừ tà ở cổ được người Hoà Bình kết hợp với việc đeo vỏ ốc biển. Nhiều địa điểm mộ táng cho thấy, có khá nhiều vòng ốc xen với bùa đeo cổ bằng xương răng như vậy. Cho đến thời đại đồng thau và sắt sớm, người Việt cổ không còn ở hang nữa mà đã tràn xuống đồng bằng để làm ruộng nước, nhưng họ cũng vẫn không quên việc đeo cổ bằng những chiếc bùa. Các nhà khảo cổ tìm thấy ở làng cổ Phú Lộc ven biển Thanh Hóa 3 chiếc bùa đeo răng thú có khoan lỗ. Làng cổ Đồng Đâu (Vĩnh Phúc) cũng cung cấp một chiếc bùa bằng răng nanh chó còn nguyên dạng, hầu như chưa được gia công mài, gọt. Các địa điểm thuộc nền văn hoá Gò Mun cũng cho thấy nhiều bùa bằng xương răng của hổ, lợn rừng, chó được khoan lỗ. Đôi khi, các nhà khảo cổ còn thấy hiện tượng một số đoạn xương động vật được mài thành hình chiếc răng, ở đầu cũng được khoan lỗ hay mài thành khắc để buộc dây đeo.

Đẹp nhất trong số các bùa trừ tà là chiếc bùa bằng răng nanh hổ màu ngà vàng óng, được tìm thấy ở di chỉ Chùa Thông, huyện Thanh Trì, Hà Nội (khai quật năm 1971). Bùa có hình dấu phẩy, được đẽo gọt phần thân, chân răng được mài tròn và được khoan lỗ để đeo dây. Có thể nói, việc đeo bùa trừ tà được phổ biến ở người Việt cổ trong giai đoạn văn hoá Đông Sơn, nhất là trong nhóm người săn bắn. Vào thời kỳ này, một số bùa đeo lại được nâng cấp: không làm bằng xương răng mà thay vào đó là được làm bằng đồng thau. Hiện tượng này bắt gặp trong khu mộ táng Gò De, xã Thanh Đình, huyện Lâm Thao, Phú Thọ. Vào năm 1970, các nhà khảo cổ tìm được ở đây 6 chiếc vuốt đồng, hình giống móng vuốt hổ có tác dụng là bùa đeo cổ.

Dấu tích ma thuật của người Việt cổ còn thể hiện ở những hình khắc hoạ cảnh đầu người nhưng có sừng hươu ở vách hang Đồng Nôi (Hoà Bình). Cảnh khắc cho thấy hình ba mặt người có sừng trên đỉnh đầu. Niên đại của những hình khắc này chưa được xác định rõ là thời đại đá cũ hay thời đại đá mới, song, điều có thể khẳng định được rằng, chủ đề của loại tranh bích hoạ này là miêu tả một nghi lễ quen thuộc giống như nhiều bức tranh bích hoạ thời đồ đá trên thế giới: con người được hoá trang



Hoa văn trên trống đồng (hình tượng ma thuật) - Ảnh: Tác giả

thành con vật, cũng có những cặp sừng, cho giống với loài vật hơn, hoà đồng với con vật để dễ dàng săn bắn hơn, hay cũng có thể là một hình thức ma thuật nào đó liên quan đến việc thờ "tô tem" vật tổ, đó cũng là một cách giải thích nguồn gốc của người, chính từ một loài nào đó, như hươu hay chim chǎng han.

Chủ đề người hoá trang loài vật trong nghi lễ có tính ma thuật còn được thể hiện rõ nét trên đồ đồng Đông Sơn. Trên một băng hoa văn trang trí thân thạp Việt Khê (Hải Phòng) có cảnh một đoàn người - hươu đang đi. Người được diễn tả có đầu, hai tay dang rộng như trong tư thế bay lượn, hươu được diễn tả có 4 chân, thân dài và có cả đuôi. Phong cách trang trí này làm chúng ta dễ liên tưởng đến bức tượng nhân-sư, đầu người, mình sư tử của nghệ thuật Ai Cập thời cổ đại. Việc kết hợp giữa người và động vật trên cùng một cơ thể có liên quan đến các nghi lễ mang tính chất ma thuật, ở đó, con người được hoá thân vào sức mạnh tự nhiên của loài vật, thăng hoa đến độ khác hẳn cuộc sống thường nhật.

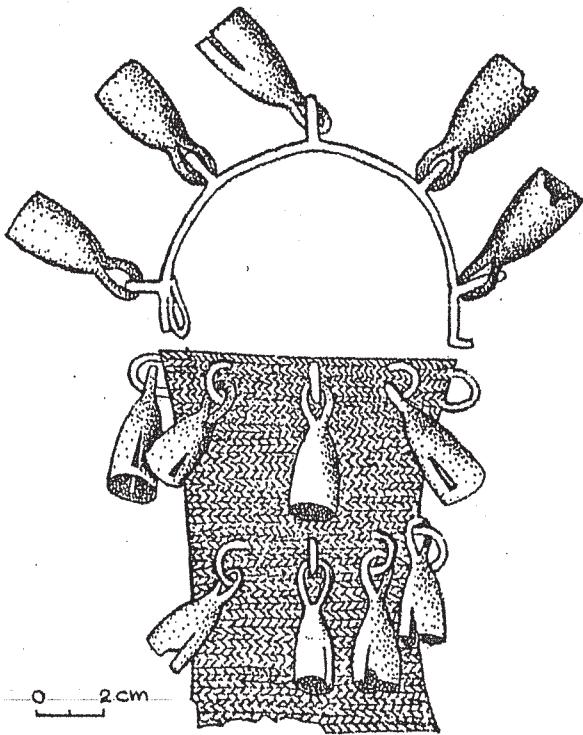
Phổ biến hơn trong văn hoá Đông Sơn và được thể hiện rõ nét trên các hình khắc trên trống đồng là hình tượng người - chim. Cả trên mặt trống, tang trống, lưng trống đều khắc họa hình người. Một điểm dễ nhận thấy là, những người này thường có cắm lông chim trên đầu mà có người cho là đội mũ lông chim. Đôi khi họ còn mặc những chiếc váy lông chim nữa, nếu như theo sự phân tích kỹ càng thì những hình người vẫn được quen gọi là hình người múa hoá trang. Điều này phản ánh một lễ hội quen thuộc mà có thể người Đông Sơn tiến hành trong những dịp đón năm mới, gặt mùa... Khi đó, họ cũng có nghi lễ trang phục cho giống với loài chim, mà họ đã từng coi là một loài vật tổ chǎng?

Minh giải hình người và động vật trên trống đồng là một vấn đề khó khăn. Tuy nhiên, có nhiều tài liệu dân tộc học so sánh, gợi ý cho ta thấy một mối liên quan nào đó giữa Sa Man giáo (Shamanism) với hình khắc trên trống đồng. Một số cộng đồng người như ở Eskimo, vùng Đông Bắc Á, gần đây vẫn tuân theo các nghi lễ Sa Man giáo đầy tính chất ma thuật. Những thầy mo trong cộng đồng là những người có những năng lực phi thường trong lễ Sa Man (R.N.Walsh 1980). Họ chưa được bách

bệnh, có mối quan hệ giao cảm với thần linh. Họ được miêu tả là những người có khả năng bay lượn trên trời, tay dang rộng, xung quanh là những đàn chim và những động vật 4 chân như những người bạn. Một số tộc người ở vùng này còn miêu tả những thầy mo quyền lực của Sa Man luôn đi xe có hươu sừng dài kéo, họ ăn mặc và trang sức rất nhiều vòng lẵn chuông nhạc.

Soi vào các tư liệu của văn hoá Đông Sơn, những gợi ý của dân tộc học với thổ dân Eskimo rất quý giá để xác lập giả thuyết về việc người Đông Sơn cũng biết đến Sa Man giáo. Phải chǎng, hình ảnh đàn hươu và đàn chim quen thuộc trên mặt những chiếc trống đẹp nhất, như ở trống Ngọc Lũ chính là những con vật quen thuộc đồng hành không thể thiếu được trong Sa Man giáo. Và, ngay cả những hình người hoá trang trên trống cũng chính là những người tham dự nghi lễ Sa Man?

Một loại hiện vật quan trọng trong lễ Sa Man là những chiếc chuông đồng. Tiếng chuông nhạc rung lắc như tăng thêm cảm giác "lên đồng" bay bổng của ông thày trong lễ Sa Man,



Nhạc cụ hành lễ (thời đồ đồng) - Ảnh: Tác giả

những loại chuông nhạc như vậy ở địa điểm Làng Vạc khá nhiều, kèm theo đó là nhiều vòng ống tay, vòng ống chân, xà tích, khuyên tai... cũng đều có gắn nhạc đồng. Có người đã nghĩ đến bộ đồ trang sức gắn nhạc đồng đẹp đẽ này với bộ đồ nghề của thày mo Đông Sơn. Khi nhảy, múa với tiếng leng keng của chuông nhạc như phiêu du vào cõi mơ trên tầng trời nào đó. Yếu tố Sa Man giáo đã dần dần được khắc họa rõ nét trong bộ sưu tập hiện vật Đông Sơn.

Vấn đề ma thuật của người Việt cổ còn được thể hiện trong thư tịch xưa. Một vài dòng trong *Việt Sử Lược* đã ghi lại về Vua Hùng và ma thuật như sau: vào đời Chu Trang Vương (Thế kỷ thứ 7 trước Công Nguyên), ở bộ Gia Ninh, có người lạ dùng ảo thuật áp phục được các bộ lạc, tự xưng là Hùng Vương. Một số nhà khảo cổ đã giải mã chuyện dùng ảo thuật để chinh phục các bộ lạc, chính là việc nắm được bí quyết về nghề luyện kim, đúc đồng. Chừng nào càng khó khăn để đúc thành công trống Đông Sơn thì lại càng như bí hiểm, càng được tô vẽ

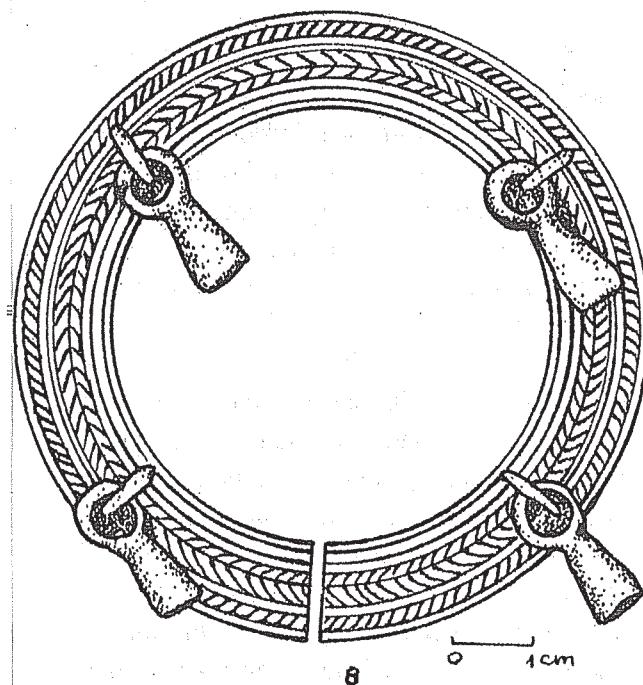
như một dạng ma thuật nào đó có tác dụng thu hút lòng người chăng?

Tài liệu dân tộc học cũng cho thấy, ở châu Phi và cả ở vùng Tây Nguyên nước ta, một số vị Vua đúc, Vua rèn... đều là những người nắm được nghề luyện kim, có năng lực khác thường liên quan đến ma thuật. Vậy phải chăng, Vua Hùng trong thư tịch cũng là người có những bí quyết liên quan đến ma thuật trong chuyện đúc đồng? Đúng về mặt kinh tế xã hội, nghề luyện kim là nghề mũi nhọn thúc đẩy mọi ngành nghề sản xuất bấy giờ phát triển, vì thế, ai nắm được nghề luyện kim chắc sẽ là người nắm quyền lực thủ lĩnh và có thể Vua Hùng chính là vị thủ lĩnh luyện kim như vậy.

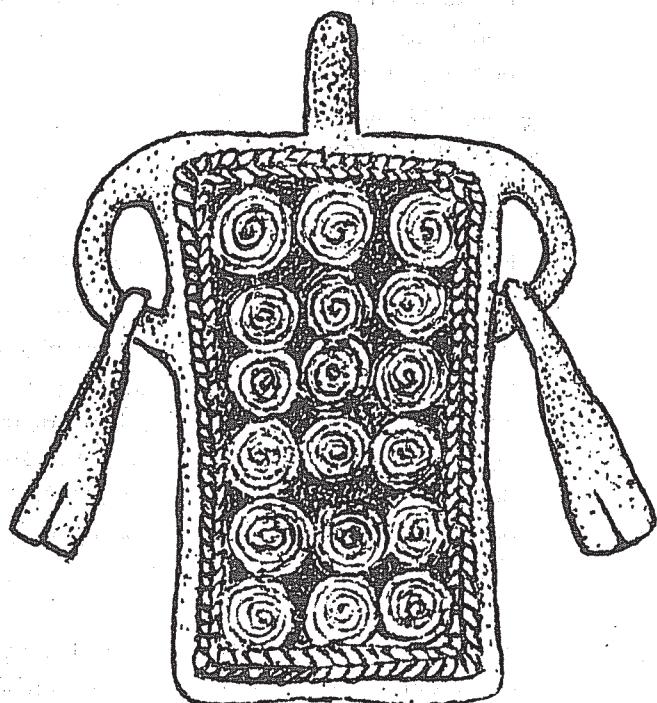
T&amp;S

#### Tài liệu tham khảo:

- 1- Nguyễn Văn Mạnh 1996, *Người Chứt ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Thuận Hoá, Huế: 81.
- 2- R.N. Walsh 1980, *Spirit of Shamanism (Tinh thần của Sa Man giáo)*, Los Angeles.



Nhạc cụ hành lễ (thời đồ đồng) - Ảnh: Tác giả



Nhạc cụ hành lễ (thời đồ đồng) - Ảnh: Tác giả